

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II

Môn: Công nghệ 6

Thời gian 45 phút

I.Trắc nghiệm (2 điểm)

Em hãy lựa chọn ý đúng nhất trong các câu sau

Câu 1. Nồi cơm điện gồm các bộ phận chính sau

- A. Mặt bếp, bảng điều khiển, mâm nhiệt hồng ngoại.
- B. Nắp nồi, thân nồi, nồi nấu, bảng điều khiển, bộ phận điều khiển.
- C. Mặt bếp, bộ phận sinh nhiệt, thân bếp, mâm nhiệt hồng ngoại.
- D. **Nắp nồi, thân nồi, nồi nấu, bộ phận sinh nhiệt, bộ phận điều khiển**

Câu 2. Phân loại trang phục theo công dụng bao gồm

- A. Trang phục mặc hàng ngày, trang phục lễ hội, trang phục thể thao, đồng phục, trang phục bảo hộ lao động, trang phục biểu diễn.
- B. Trang phục trẻ em, trang phục thanh niên, trang phục trung niên; trang phục mặc thường ngày.
- C. Trang phục trẻ em, trang phục thanh niên, trang phục mùa lạnh; trang phục người cao tuổi.
- D. Trang phục trẻ em, trang phục nam, trang phục trung niên; trang phục người cao tuổi.

Câu 3. Nguyên lý làm việc của nồi cơm điện là

- A. Khi được cấp điện, mâm hồng ngoại không nóng lên, truyền nhiệt tới nồi nấu và làm chín thức ăn.
- B. Khi được cấp điện, mâm hồng ngoại nóng lên, không truyền nhiệt tới nồi nấu và làm chín thức ăn.
- C. **Khi được cấp điện, mâm hồng ngoại nóng lên, truyền nhiệt tới nồi nấu và làm chín thức ăn.**
- D. Khi được cấp điện, mâm hồng ngoại nóng lên, truyền nhiệt tới nồi nấu và không làm chín thức ăn.

Câu 4. Một số phong cách thời trang phổ biến là

- A. Phong cách cổ điển, phong cách thể thao, phong cách lãng mạn..
- B. **Phong cách cổ điển, phong cách thể thao, phong cách dân gian, phong cách lãng mạn.**
- C. Phong cách cổ điển, phong cách dân gian, phong cách lãng mạn.
- D. Phong cách cổ điển, phong cách thể thao, phong cách dân gian.

Câu 5. Một số đồ dùng điện trong gia đình là

- A. Quạt điện, tủ lạnh, nồi cơm điện, xe máy.
- B. Quạt điện, tủ lạnh, chảo, đèn điện.
- C. **Quạt điện, tủ lạnh, nồi cơm điện, đèn điện.**

D. Quạt điện, tủ lạnh, xe đạp, đèn điện.

Câu 6. Công dụng của đèn điện là

A. chiếu sáng, trang trí.

B. chiếu sáng, sưởi ấm.

C. chiếu sáng, trang trí, sưởi ấm.

D. Trang trí, sưởi ấm.

Câu 7. Một số bóng đèn thông dụng là

A. Đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang, đèn compac.

B. Đèn sợi đốt, đèn LED, đèn compac.

C. Đèn sợi đốt, đèn compac; đèn huỳnh quang, đèn LED

D. Đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang, đèn LED.

Câu 8. Bền, đẹp, giặt mau khô, không bị nhau, mặc không thoáng mát là tính chất của loại vải nào

A. Vải sợi hóa học.

B. Vải sợi thiên nhiên

C. Vải sợi pha

D. Vải sợi tổng hợp

II. Tự luận (8 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Nêu cách sử dụng đồ dùng điện trong gia đình để đảm bảo an toàn, tiết kiệm?

Câu 2.(2 điểm). Phân biệt vải sợi thiên nhiên và vải sợi tổng hợp?

Câu 3(1 điểm). Vì sao người ta thường sử dụng đèn compac trong chiếu sáng hiện nay?

Câu 4. (2 điểm) Tính điện năng tiêu thụ bóng đèn 220V-40W, mỗi ngày bật 5 giờ?

Câu 5. (1 điểm) Bạn Lan có một chiếc quần màu vàng, bạn Lan cần lựa chọn áo có màu sắc như thế nào cho phù hợp?

HƯỚNG DẪN CHẤM CÔNG NGHỆ 6 HỌC KÌ II

Câu	Nội dung	Điểm
	I. Trắc nghiệm <i>Mỗi câu đúng được 0,25 điểm</i>	2 điểm
	1 2 3 4 5 6 7 8 D A C B B C C D	
	II. Tự luận	8 điểm
Câu 1	<p>Cách sử dụng đồ dùng điện trong gia đình để đảm bảo an toàn, tiết kiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không chạm vào chỗ đang có điện. - Không cắm phích điện, đóng cầu dao, bật công tắc điện hay sử dụng đồ dùng điện khi tay hoặc người bị ướt. - Không được vừa sử dụng vừa nạp điện, khi nạp đầy cần rút nguồn điện ra để tránh cháy nổ. - Không tiếp xúc trực tiếp với những bộ phận của thiết bị điện có nhiệt độ cao hoặc đang vận. - Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế ngay nếu đồ dùng điện bị hư hỏng, để tránh cháy nổ, hở điện gây điện giật. - Khi sửa các đồ điện trong nhà phải ngắt nguồn điện, sử dụng các dụng cụ bảo vệ an toàn điện và treo biển cấm cắm điện hoặc cử người giám sát nguồn điện. - Các đồ dùng điện khi không sử dụng nữa, phải xử lý đúng cách để tránh tác hại ảnh hưởng đến môi trường. 	2 điểm
Câu 2	<p>Phân biệt vải sợi thiên nhiên và vải sợi tổng hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vải sợi thiên nhiên + Nguồn gốc: Được dệt bằng các sợi có nguồn gốc từ thiên nhiên như sợi bông (cotton), sợi tơ tằm, sợi len,... + Tính chất: Vải sợi bông, vải tơ tằm có độ hút ẩm cao, mịn thoáng mát nhưng dễ bị nhòe, vải len có khả năng giữ nhiệt tốt. - Vải sợi tổng hợp: + Nguồn gốc: được dệt bằng các loại sợi có nguồn gốc từ than đá, dầu mỏ,... như sợi ni-lông (nylon), sợi pô-li-ét-te (polyester),... + Tính chất: bền, đẹp, giặt nhanh khô, không bị nhòe nhưng có độ hút ẩm thấp, mịn không thoáng mát. 	2 điểm
Câu 3	<p>Người ta thường sử dụng đèn compac trong chiếu sáng hiện nay vì đèn compac có khả năng phát sáng sao, tuổi thọ cao, ánh sáng an toàn với mắt người sử dụng</p>	1 điểm
Câu 4	<p>Công suất của bóng đèn là $P_d=40W$.</p>	2 điểm 0,5đ

	Thời gian sử dụng trong một tháng tính thành giờ là $t=5 \times 30 = 150$ h Điện năng tiêu thụ của bóng đèn trong một tháng là $A_d = P_d \times t = 40 \times 150 = 6000$ Wh = 6kW.	0,5đ 1đ
Câu 5		1 điểm
	Bạn Lan có một chiếc quần màu vàng, bạn Lan cần lựa chọn áo có màu sắc như màu vàng cam, màu vàng hoặc màu trắng, màu đen	1đ

1. Bóng đèn sợi đốt

- Cấu tạo
- Nguyên lý làm việc:
- Thông số kỹ thuật của một số loại bóng đèn sợi đốt: 110 V/15 W, 110 V/100 W, 220 V/25 W, 220 V/40 W, 220 V/60 W, 220 V/75 W, 220 V/100 W.

2. Bóng đèn huỳnh quang

- Cấu tạo - Nguyên lý làm việc:
- Thông số kỹ thuật của một số loại bóng đèn huỳnh quang: